

Đỗ Kim Thêm - Bàn về khái niệm tự do hiến định

14-12-2021



Constitution of America, We the People.

Định nghĩa

Tự do hiến định là các quyền căn bản của người dân được hiến pháp quy định mà nhà nước có nhiệm vụ phải tôn trọng và bảo vệ. Hiện nay, tại hầu hết các quốc gia dân chủ phương Tây, các hiến quyền này đều có nội dung giống nhau.

Lược sử

Quyền tự do hiến định có nhiều lý giải khác nhau mà các nguồn gốc đến từ triết học, thần học, nhân chủng học, chính trị và xã hội học, nhưng rõ nhất là luật học.

Magna Carta Libertatum năm 1215 của nước Anh là văn bản xa xưa nhất quy định hiến quyền. Trong điều khoản 39 có ghi rõ: “Không một người tự do nào bị bắt, bỏ tù, tước đoạt tài sản, xét xử, trục xuất, tiêu diệt theo bất kỳ cách nào. Chúng ta sẽ

không tiến hành chống lại người dân hoặc để tiếp tục tìm cách chống họ, ngoại trừ khi nào dựa trên cơ sở phán quyết hợp pháp theo luật của quốc gia“.

Để đối phó trước các biện pháp chuyên quyền của nhà nước Anh, Quyền Thỉnh nguyện (Petition of Right, 1628), được đề ra như là một hình thức dân quyền tự tại và cố hữu. Đến 1679, văn bản Habeas Corpus Act minh thị là không ai bị tổng giam khi không có án tòa.

Nội dung

Nói chung, mỗi người trưởng thành đều có quyền tự do theo đuổi lối sống mà mình lựa chọn mà không làm hại đến người khác.

Về sau, các chủ thuyết về tự do lần lượt ra đời và đề cao vai trò của tự do cá nhân trong mọi quyết định.

Trước trào lưu này, hai triết gia Hobbes và Locke đề xuất lý thuyết về khế ước xã hội nhằm giới hạn quyền tự do tuyệt đối của cá nhân. Cả hai lập luận là cuộc sống mà không có luật pháp bảo vệ chỉ đem lại sự bất ổn cho xã hội và dân chúng.

Do đó, mỗi cá nhân phải đồng ý từ bỏ một phần tự do tuyệt đối của mình để đánh đổi lấy sự bảo vệ của luật pháp. Nhưng đồng thuận đến mức độ nào cho sự đánh đổi này là vấn đề nội dung khác.

Nhưng thực tế sinh động hơn lý thuyết. Cách mạng Mỹ và Pháp đã gây ảnh hưởng sâu đậm đến việc hình thành và phát triển quyền tự do của người dân, cụ thể là hai Bảng Tuyên ngôn đã tạo điều kiện cho người dân chống đối các biện pháp độc tài của chế độ hoàng gia, giúp cho họ được tự do tham gia vào các sinh hoạt công quyền và phát triển nhân cách.

Trong hiến pháp các nước dân chủ, quy định các quyền tự do liên hệ đến sinh hoạt chính trị của người dân và cộng đồng trong tinh thần bảo vệ công lý và bình đẳng. Các khái niệm này đều liên hệ mật thiết nhau.

Để thực thi, chính quyền phải tôn trọng tự do cá nhân, nhưng cá nhân cũng phải tuân thủ pháp luật. Ý niệm này đưa đến khái niệm về công bình trước pháp luật.

Bất cứ ai cũng phải tuân hành pháp luật giống như nhau, kể cả chính quyền cũng không thể đưa ra những ưu quyền khi áp dụng luật pháp, mà các hình thức sau đây là đặc điểm chính trong sinh hoạt dân chủ.

Tự do chính trị

Không ai muốn từ bỏ tự do cá nhân, nhưng chỉ có thể từ bỏ khi nào đánh đổi nó để được một cái gì đó tương xứng hay cao quý hơn. Do đó, cá nhân chỉ tuân thủ luật pháp do chính mình làm ra và vì đây là quyết định của mình mà không do người khác áp đặt.

Vì làm luật để bảo vệ mình chứ không phải để chống mình, nên không ai đồng tình cho việc áp dụng những luật đàn áp.

Theo ý nghĩa chính trị, những quyền tự do cơ bản của người dân là tự do đầu phiếu, ngôn luận, lập hội và đi lại.

Qua thời gian, thực tế xã hội thay đổi, nên có nhiều hình thức mới của tự do ra đời.

Sau tự do tôn giáo, lần lượt đến các quyền tự do trong các phạm vi khác thành hình, thí dụ như tự do lương tâm, nghề nghiệp, bảo vệ tài sản, quyền riêng tư, thư tín, gia cư và mới nhất là thông tin mạng.

Tự do trước pháp luật

Cá nhân được hưởng tự do đích thực khi chính quyền tôn trọng và bảo vệ theo luật pháp. Đây là một đòi hỏi chính đáng.

Cho dù người dân phải chấp hành luật pháp, nhưng cũng không phải là một cách mù quáng, mà cũng cần phải biết trước, nếu khi vi phạm, chính quyền sẽ áp dụng luật lệ nào và hậu quả nào mình sẽ phải nhận lãnh.

Do đó, luật pháp, dù mang tính tổng quát, nhưng phải được giải thích rõ ràng mà luật Hình là một thí dụ.

Nguyên tắc chính theo Luật Thủ tục Tố tụng Hình sự là mỗi nghi can đều được suy đoán vô tội cho đến khi có bằng chứng ngược lại; không ai có thể bị trừng phạt mà khung hình phạt và tội danh không được quy định trước.

Do đó, tự do trước pháp luật phải được hiểu là cá nhân được phép làm những gì mà luật pháp không cấm, mà còn có quyền biết được chính quyền sẽ áp dụng luật pháp nào khi vi phạm.

Tự do cá nhân

Cũng tương tự, tại Mỹ, những giới hạn tự do của cá nhân đã được đề ra trong Bill of Rights. Theo đó, tự do cá nhân có thể bị giới hạn về mặt luật thủ tục hay nội dung; nhưng trong chừng mực và lĩnh vực nào, thì chính quyền được phép can thiệp vào quyền tự do cá nhân.

Đây là một vấn đề gây nhiều tranh luận vì tự do cá nhân có liên hệ đến dân quyền và nhân quyền, mà hai phạm vi quan trọng nhất là tự do tôn giáo và lương tâm.

Điểm chủ yếu là chính quyền không thể ngăn trở hay trừng phạt bất cứ ai vì niềm tin cá nhân.

Tự do trong thể chế

Tự do cá nhân chỉ được bảo đảm khi bộ máy nhà nước tổ chức quy củ, nghĩa là, phải thể chế hoá để vận hành hữu hiệu và gây niềm tin cho người dân.

Nếu đạt được kết quả, chính quyền sẽ tránh được nguy cơ tập trung và lạm quyền, mà cuối cùng là người dân chịu thiệt hại.

Để thực hiện, hai nguyên tắc tam quyền phân lập và cơ chế phân quyền trung ương địa phương là chủ yếu.

Trong bộ máy điều hành, sự phân biệt thẩm quyền lập pháp và tư pháp là quan trọng, vì luật pháp phải có trước khi được áp dụng.

Một đặc điểm của việc thể chế hoá cho guồng máy nhà nước là không phải cá nhân tự quyết định giải quyết vấn đề mà chính hệ thống luật pháp sẽ mang đến một cơ chế bảo vệ hữu hiệu.

Để đạt được yêu cầu này, người dân phải có quyền khởi tố khi tự do bị vi phạm và tòa án là nơi phán xét việc hợp hiến và hợp pháp về mọi hành vi của chính quyền và cá nhân.

Khi các tự do được thực hiện đầy đủ, thì cá nhân sẽ được bảo vệ tối đa. Điều này chỉ có trong một xã hội mà truyền thống của nền dân chủ đã được định hình và quyền tự do hiến định là giá trị chung cho xã hội được mọi người và chính quyền cùng tôn trọng và thực thi.

Lý tưởng này cũng đã gây nhiều tranh cãi, khi trong thực tế, tự do chính trị và quyền cá nhân là những xung đột thường trực.

Ba hình thức tự do

Dù mang nội dung nào, quyền tự do hiến định cũng mang hai sắc thái chính:

Một là, cá nhân có tự do trong mọi hành động, làm những gì mà luật pháp cho phép mà không gây thiệt hại cho người khác.

Theo chiều hướng này, người dân đôi khi còn hiểu quyền theo cách tiêu cực, nghĩa là, tự do chống đối mọi sự can thiệp bất hợp pháp của chính quyền.

Hai là, người dân tham gia tích cực trong mọi sinh hoạt dân chủ, thí dụ như đi bầu, tự do ngôn luận, báo chí, hội họp và lập hội.

Khi kết hợp hai sắc thái này trong đời sống hằng ngày, người dân có thể tự cho là mình có một cơ hội bình đẳng để tham gia vào sinh hoạt xã hội.

Trước các nhu cầu mới ngày càng tăng lên, có quan điểm khác cho rằng, chức năng của nhà nước phải thay đổi cho phù hợp với tình hình hơn trong việc tôn trọng và bảo vệ các quyền tự do hiến định.

Hiện nay, khi xem nhà nước trở thành một cơ quan quản lý các nguồn tài sản chung của đất nước, thì cũng phải đảm nhận trách nhiệm phân phối phúc lợi xã hội theo tiêu chuẩn bình đẳng cho toàn dân.

Cũng vì lý do này, mà người dân còn có thêm quyền đòi hỏi nhà nước về mặt phúc lợi, thí dụ xin trợ cấp an sinh xã hội, thất nghiệp, bảo hiểm y tế và hưu bổng.

Sắc thái mới này hiện nay được thảo luận khá ồn ào. Khuynh hướng chung tại Phần Lan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Hoà Lan, Đức và Pháp cho là người dân đương nhiên có quyền được hưởng một loại chu cấp cơ bản hằng tháng, ước khoảng 560 đến 1000 Euro, tùy theo gia cảnh, và nhà nước không được đặt ra một loại điều kiện nào hay điều tra tài sản.

Để biện minh, các đảng Dân chủ Xã hội lập luận là ý nghĩa lao động không còn cao đẹp, công việc không thu hút, không ổn định và giáo dục không còn thích hợp để tạo ra cơ hội.

Tóm lại, đối với chính quyền, người dân có ba hình thức tự do: Một là tự do tham gia vào các sinh hoạt công quyền trong cơ hội đồng đều, hai là quyền phản đối khi vi phạm tự do cá nhân và ba là quyền đòi hỏi phân phối công bằng các phúc lợi xã hội.

Tự do đang lâm nguy

Lý tưởng cao đẹp của ba hình thức tự do này ngày nay không còn nữa, khi mô hình dân chủ của các nước dân chủ phương Tây đang suy tàn, mà cuộc bạo loạn vào ngày 6/1/2021 tại điện Capitol là một đỉnh điểm cho khủng hoảng dân chủ tại Mỹ.

Thảm họa này có nhiều nguyên nhân mà hệ thống chính trị Mỹ bị lũng đoạn và phân hoá trầm trọng trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ là hiển nhiên.

Trước đó, sự trỗi dậy và uy hiếp của Trung Quốc, phong trào di dân toàn cầu, biến đổi khí hậu và kỳ thị chủng tộc đã là nguy cơ chung cho nền dân chủ.

Tất cả mọi biến động dồn dập làm cho phong trào dân túy trỗi dậy khắp nơi. Gần nhất là tại các quốc gia bệnh dịch COVID-19 tàn phá và mọi chương trình phát triển kinh tế

và xã hội đều ngưng động. Bi quan hơn là triển vọng hồi phục kinh tế còn nhiều bất trắc.

Nhưng khó khăn chính là dân chúng đang bất mãn cao độ vì bất công kinh tế do trào lưu toàn cầu hoá và kỹ thuật số.

Cuối cùng, phương Tây đang đi vào một chuyển điểm quan trọng là việc tôn trọng và thực thi các quyền tự do hiến định đang lâm nguy.

Đối sách

Để bảo vệ giá trị cho nền dân chủ, Hoa Kỳ chủ xướng một Hội nghị Thượng đỉnh vì Dân chủ, đây là một thí dụ mới nhất. Việc cải cách toàn diện thể chế cho phù hợp với tình hình mới đang được đề ra.

Vấn đề tiên quyết mà các nước dân chủ phải tiến hành là khẩn thiết bảo vệ cho nền dân chủ chống lại chủ nghĩa độc tài đang ra sức khống chế.

Các biện pháp đối phó gồm có, đấu tranh chống tham nhũng, thúc đẩy sự tôn trọng nhân quyền, ủng hộ các tổ chức truyền thông độc lập ở nước ngoài, hỗ trợ công nghệ hiện đại để bảo vệ các cuộc bầu cử được công bằng.

Triển vọng cho Việt Nam

Khi so với tình trạng của các nước phương Tây, bối cảnh của vấn đề tại Việt Nam hoàn toàn khác hẳn và diễn biến lại còn trầm trọng hơn.

Tiếp nối tinh thần toàn thắng trong truyền thống cách mạng bạo động, Việt Nam luôn tự hào có nền tự do dân chủ theo XHCN ưu việt vạn lần hơn các nước phương Tây mà Đảng quyền là đặc điểm chính. Đảng cai trị tuyệt đối, triệt để, toàn diện và không sai

lầm. Đó là lý do biện minh tại sao Đảng không cho hệ thống pháp quyền của nhà nước hoạt động độc lập.

Hiến pháp Việt Nam, một bản sao Nghị Quyết của Đảng không hơn và không kém, chỉ tuyên bố công nhận các giá trị tự do cơ bản cho người dân, nhưng khi chính quyền vi phạm, không cho người dân có quyền trực tiếp khởi tố dựa vào Luật Hiến pháp (tố quyền hiến định).

Nhìn chung, Việt Nam có nhiều tự do, nhưng về mặt tự do chính trị, các hiến quyền quan trọng như tự do lập ra báo chí tư nhân (không cần liên kết với báo chí quốc doanh), tự do lập hội, lập công đoàn, tự do biểu tình đến nay đều chưa thành hình.

Các tự do kinh tế đã có, nhưng không phải là toàn diện để cho nền kinh tế thị trường vận hành hoàn hảo, mà mục tiêu là phục vụ cho lợi ích nhóm hay tư bản thân tộc.

Tóm lại, đó là trong một tình trạng tự do trong hỗn loạn không theo luật pháp mà các nguy cơ khi tham gia giao thông là một hình ảnh tương tự.

Nguyên nhân của thảm trạng này có nhiều tiềm ẩn sâu xa. Đa số chưa nhận ra ý nghĩa cao đẹp của quyền tự do hiến định, không xem là một quyền cơ hữu và bẩm sinh của con người, mà là một tặng phẩm do đảng Cộng sản thương tình bố thí, cho chừng nào hưởng chừng ấy, và đành cam chịu số phận hẩm hiu khi bị can thiệp thô bạo.

Cụ thể là trong tranh chấp đất đai, ông Lê Đình Kinh không có tố quyền hiến định để khởi tố chính quyền phải tôn trọng Luật Thủ tục Tố tụng Dân sự. Bao lâu chưa có phán quyết của toà án dân sự, chính quyền không có quyền cưỡng chế hình sự cho đến tử vong và thực tế đã xảy ra.

Cũng tương tự như cụ Kinh, cô Phạm Đoan Trang cũng không có tố quyền hiến định để phản đối việc bắt giữ khi chính quyền sai phạm. Cô Trang, một cư dân tại TP HCM được Công An tự tiện giao nộp cho Tòa Hà Nội thụ lý, một việc di lý vi phạm thẩm quyền chuyên quyết toà án địa phương mà không có cơ sở.

Cô Trang cũng không thể dựa vào quyền tự do ngôn luận như là một tố quyền hiến định, để phản bác các quy kết của chính quyền cho cô là “thế lực thù địch” đang chống phá chế độ, trong khi toà án chưa phân biệt được việc làm của cô là trong khuôn khổ đối lập chính trị hay không, một khái niệm Luật Hiến pháp mà toà án còn phải học tập. Đó là hai vi phạm chính của toà án, và còn nhiều vi phạm khác sẽ tiếp diễn.

Nhưng chưa hết. Trong việc hạn chế tự do của người dân, các chính quyền địa phương còn đi xa hơn.

Ban hành chỉ thị là thể hiện một thái độ gia trưởng dạy dỗ cho dân chúng về mặt đạo đức và văn hoá, không phải là mối quan hệ khách quan của một chính quyền trọng pháp với người dân trưởng thành.

Điển hình nhất là chính quyền một vài địa phương không thông thạo kỹ năng lập pháp và lập quy, tự quyền ra chỉ thị việc tổ chức lễ cưới, lễ tang, ăn uống và việc đi phong bì, xem dân chúng là các đối tượng chưa giác ngộ cách mạng cần được giáo dục mọi mặt.

Khi dân chúng không ý thức hành xử quyền tự do, do đó, họ vô cảm trước các vi phạm của chính quyền.

Cuối cùng, kết luận ở đây là, chừng nào Hiến pháp mãi còn là bản sao Nghị quyết của Đảng và quyền tự do là một tặng phẩm của chính quyền, thì ánh sáng văn minh của thế kỷ XXI còn mờ mịt và bất hạnh này còn kéo dài.

Triển vọng chỉ mở ra khi Việt Nam lập được mối ràng buộc giữa Đảng quyền và Hiến pháp. Đảng trao lại thẩm quyền lập hiến cho toàn dân, nâng cao kỹ năng lập pháp và lập quy của quốc hội, tôn trọng và bảo vệ việc thực thi nhân quyền và dân quyền của chính quyền. Đó là một nền tảng pháp lý cho sự chung sống trong an hòa và điều kiện cho sự thịnh vượng của đất nước.

[Việt Luận Úc Châu](#)